

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
*Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***

**Bản án số: 83/2024/HSPT
Ngày: 16/7/2024**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **LÂM VƯƠNG MỸ LINH**

Các Thẩm phán: 1/ Ông **VÕ VĂN HẢI**

2/ Bà **HUỲNH THỊ XUÂN OANH**

- *Thư ký phiên tòa:* Ông **LÊ NGỌC XUÂN THIÊN** – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:* Bà **LÊ ÁNH DƯƠNG** - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 75/2024/TLPT-HS ngày 04 tháng 6 năm 2024 đối với các bị cáo **Bùi Huy P** và **Trần Tiến L**, do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 104/2024/HSST ngày 24/4/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

- Bị cáo có kháng cáo:

1. BÙI HUY P - Sinh năm 2001 tại Hải Dương

Nơi ĐKKHKT: **Thôn B, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Nông.**

Nơi ở: Căn hộ **số A, đường số B N, phường P, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa.**

Nghề nghiệp: nhân viên kinh doanh bất động sản; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam

Con ông: **Bùi Quốc Đ** – sinh năm: 1962 và bà: **Lê Thị Anh Đ1** – sinh năm: 1967

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/7/2023 cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

2. TRẦN TIẾN LINH - Sinh năm 1998 tại Khánh Hòa

Nơi ĐKKHKT: **Thôn L, xã D, huyện D, tỉnh Khánh Hòa.**

Nơi ở: Căn hộ **số A, đường số B N, phường P, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa.**

Nghề nghiệp: nhân viên kinh doanh bất động sản; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam

Con ông: **Trần Văn L1** – sinh năm: 1974 và bà: **Nguyễn Thị N** – sinh năm: 1978

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/7/2023 cho đến nay (theo Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 06/7/2023); có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 20 phút ngày 06/7/2023, Tổ công tác thuộc Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố N phối hợp với Công an phường V, thành phố N tuần tra tại khu vực tổ B T, phường V, thành phố N phát hiện Trần Tiến L đang ngồi trên xe máy hiệu Vairio màu tím xanh biển kiểm soát 79D1-793.21 có biểu hiện nghi vấn về ma túy nên đến yêu cầu kiểm tra hành chính. Qua kiểm tra, L tự nguyện giao nộp cho Tổ công tác 01 gói thuốc lá hiệu 555 bên trong có 01 bịch nylon màu trắng có khóa hần miệng kích thước (4x5)cm bên trong chứa 10 viên nén màu cam không rõ hình dạng; 02 bịch nylon màu trắng có khóa hần miệng kích thước (3x3,5)cm bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, 01 bịch nylon màu trắng có khóa hần miệng kích thước (4,5x5)cm bên trong chứa 01 viên nén màu cam và 01 bịch nylon màu trắng có khóa hần miệng kích thước (3x3,5)cm bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (tất cả được niêm phong ký hiệu A). Đồng thời, L khai nhận toàn bộ số tang vật bị thu giữ là ma túy “thuốc lắc” ma túy “khay” của L mua trước đó của Bùi Thế V, Bùi Huy P và đối tượng tên “L” (không rõ lai lịch) mang đi bán cho người khác kiếm lời.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Tiến L tại phòng số C căn hộ S, đường số B N, phường P, thành phố N, Tổ công tác phát hiện trong phòng có Bùi Huy P và Bùi Thế V. Quá trình khám xét, Văn tự lấy trong người ra giao nộp cho Tổ công tác 01 bịch nylon màu trắng có khóa hần miệng kích thước (4x8)cm bên trong chứa 12 viên nén màu trắng và 03 viên nén màu xanh (niêm phong ký hiệu C) và khai là ma túy “thuốc lắc” của P đưa cho V cất giấu để bán lại cho người khác. Đồng thời, Tổ công tác phát hiện thu giữ trên bàn trong phòng ngủ của L có 01 hộp kim loại kích thước (8x5x2)cm bên trong có 01 bịch nylon màu trắng có khóa hần miệng kích thước (8,5x5)cm bên trong chứa 10 viên nén màu cam và 03 viên nén màu trắng (niêm phong ký hiệu B), L khai 10 viên nén màu cam là ma túy “thuốc lắc” L mua của đối tượng tên “L” (không rõ lai lịch), 03 viên nén màu trắng là ma túy “thuốc lắc” L mua của Bùi Huy P để bán lại cho người khác.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Bùi Huy P tại phòng không số, tầng trệt căn hộ S, đường số B N, phường P, thành phố N, Tổ công tác thu giữ 01 bịch nylon màu trắng có khóa hần miệng kích thước (3x3,5)cm bên trong chứa chất tinh thể màu trắng và 01 bịch nylon màu trắng có khóa hần miệng kích thước (3x3,5)cm bên trong chứa mảnh viên nén màu cam (niêm phong ký hiệu D). P khai nhận tang vật trên là ma túy “thuốc lắc” và “khay” của P tàng trữ nhằm mục đích để bán.

Quá trình điều tra, Bùi Huy P và Bùi Thế V khai nhận bắt đầu từ tháng 6/2023, P thông qua mạng xã hội mua ma túy của đối tượng tên “B” (không rõ lai lịch) rồi đưa cho V cất giấu để chờ bán cho người khác. Khoảng từ cuối tháng 6/2023 đến ngày 06/7/2023, tại căn hộ S, đường số B N, phường P, thành phố N, P

và **V** đã nhiều lần bán ma túy cho **Trần Tiến L**. Làm việc tại Cơ quan điều tra, **Trần Tiến L** thừa nhận đúng.

Kết luận giám định số 329/2023/KT-KTHS ngày 13/7/2023 của **Phòng K-Công an tỉnh K** kết luận:

Mẫu ký hiệu A gửi giám định gồm ma túy loại Ketamine có khối lượng 3,1823g và ma túy loại MDMA khối lượng 5,8969g.

Mẫu ký hiệu B gửi giám định gồm ma túy loại MDMA khối lượng 4,8570g và 1,3288g.

Mẫu ký hiệu C gửi giám định gồm ma túy loại MDMA khối lượng 5,1360g và 1,0548g.

Mẫu ký hiệu D gửi giám định gồm ma túy loại Ketamine có khối lượng 1,4724g và ma túy loại MDMA khối lượng 0,1942g.

Tài liệu, đồ vật thu, tạm giữ:

- Các tỉnh thể màu trắng và các viên nén màu cam trong mẫu ký hiệu A còn lại sau giám định có khối lượng lần lượt 2,9622g và 5,1676g.

- Các viên nén màu cam và màu trắng trong mẫu ký hiệu B còn lại sau giám định có khối lượng lần lượt 4,1769g và 1,1505g.

Bản án hình sự sơ thẩm số 104/2024/HSST ngày 24/4/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa đã quyết định: Căn cứ điểm b, p khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt **Bùi Huy P** 8 năm 6 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 07/7/2023. Căn cứ điểm p khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt **Trần Tiến L** 8 năm 6 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 07/7/2023.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về tội danh và hình phạt đối với **Bùi Thế V**, quyết định về xử lý vật chứng, về án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 06/5/2024, các bị cáo **Bùi Huy P** và **Trần Tiến L** có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo **Bùi Huy P** tự nguyện rút toàn bộ nội dung kháng cáo, bị cáo **Trần Tiến L** giữ nguyên nội dung kháng cáo. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo **Bùi Huy P** và không chấp nhận kháng cáo của bị cáo **Trần Tiến L**, giữ nguyên bản án sơ thẩm đối với bị cáo **L**.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo **Trần Tiến L** đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo:

Đơn kháng cáo của bị cáo **Bùi Huy P** đề ngày 03/5/2024, đơn kháng cáo của bị cáo **Trần Tiến L** đề ngày 06/5/2024, đều có xác nhận của Nhà tạm giữ **Công an thành phố N** ngày 06/5/2024 và được nộp trực tiếp cho Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang vào ngày 07/05/2024. Theo quy định tại Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, đơn kháng cáo của các bị cáo là trong hạn luật định và hợp pháp, do đó, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận xem xét giải quyết các đơn kháng cáo nói trên theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo có kháng cáo là **Bùi Huy P** tự nguyện rút toàn bộ nội dung kháng cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 104/2024/HSST ngày 24/4/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa. Xét thấy việc rút kháng cáo của bị cáo **Bùi Huy P** là phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận và quyết định đình chỉ việc xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu kháng cáo của bị cáo **Bùi Huy P**.

[3] Về nội dung vụ án và nội dung kháng cáo của bị cáo **Trần Tiến L**:

Tại phiên tòa, bị cáo **Trần Tiến L** thừa nhận hành vi bị cáo đã thực hiện như nội dung bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của **Bùi Huy P**, **Bùi Thế V**, lời khai của người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Có đủ cơ sở để xác định rằng, vào ngày 06 và 07/7/2024, **Trần Tiến L** bị bắt quả tang đang cất giấu 12,0827 gam ma túy loại MDMA và 3,1823 gam ma túy loại Ketamine (có nguồn gốc do bị cáo mua của **Bùi Huy P**, **Bùi Thế V** và của một người không rõ lai lịch) để bán lại cho người khác kiếm lời.

Như vậy, bản án hình sự sơ thẩm số 104/2024/HSST ngày 24/4/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa xét xử bị cáo **Trần Tiến L** về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ và đúng pháp luật.

*Xem xét nội dung kháng cáo của bị cáo **Trần Tiến L**, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy:* Bị cáo **Trần Tiến L** kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt vì cho rằng bản án sơ thẩm đã quyết định mức hình phạt quá nghiêm khắc, tuy nhiên khối lượng ma túy mà bị cáo tàng trữ để bán là tương đối lớn so với mức định lượng được quy định tại khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, hoàn cảnh, nguyên nhân phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và xử phạt bị cáo mức hình phạt 8 năm 6 tháng tù là không nặng so với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội. Do đó, Hội đồng xét xử không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo mà cần giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Theo Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập ngày 06/7/2023, bị cáo **Trần Tiến L** bị bắt quả tang đang thực hiện hành vi phạm tội vào ngày 06/7/2023 và bị tạm giữ, tạm giam từ đó cho đến nay, nên Hội đồng xét xử phúc thẩm điều chỉnh

thời gian chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính từ ngày bắt quả tang là ngày 06/7/2023 theo quy định.

[4] Về án phí: Bị cáo **Bùi Huy P** không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm. Bị cáo **Trần Tiến L** phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Các quyết định của bản án hình sự sơ thẩm số 104/2024/HSST ngày 24/4/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang liên quan đến yêu cầu kháng cáo của bị cáo **Bùi Huy P** có hiệu lực pháp luật kể từ ngày đình chỉ xét xử phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời gian kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 342, Điều 348, Điều 345, điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

1/ Đình chỉ việc xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của bị cáo **Bùi Huy P** trong vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 75/2024/TLPT-HS ngày 04 tháng 06 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

2/ Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo **Trần Tiến L**, giữ nguyên bản án sơ thẩm đối với bị cáo.

Áp dụng điểm p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo **TRẦN TIẾN LINH 8 (tám) năm 6 (sáu) tháng tù** về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt, tạm giữ, tạm giam 06/7/2023.

2/ **Về án phí:** Căn cứ điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Bị cáo **Bùi Huy P** không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Bị cáo **Trần Tiến L** phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3/ Các quyết định của bản án hình sự sơ thẩm số 104/2024/HSST ngày 24/4/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang liên quan đến yêu cầu kháng cáo của bị cáo **Bùi Huy P** có hiệu lực pháp luật kể từ ngày đình chỉ xét xử phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

LÂM VƯƠNG MỸ LINH